TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG VĂN** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ	*Đồng Văn, ngày 01 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST - HNGĐ, ngày 11 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn Chị **Sùng Thị L**, sinh năm 1980
Trú tại: Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang
Nơi làm việc: UBND xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang

- Bị đơn: Anh **Phạm Tiến H**, sinh năm 1982
Trú tại: Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang;
Nơi làm việc: Trạm y tế xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Sùng Thị L**, sinh năm 1980
Trú tại: Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang
Nơi làm việc: UBND xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang

Bị đơn: Anh **Phạm Tiến H**, sinh năm 1982
Trú tại: Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang;
Nơi làm việc: Trạm y tế xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Sùng Thị L và anh Phạm Tiến H.

- Về con chung:

+ Chị Sùng Thị L chịu trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hà M, sinh ngày 24 tháng 6 năm 2012 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi;

+ Anh Phạm Tiến H chịu trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Thị Thanh G, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2007 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi;

Chị Sùng Thị L và anh Phạm Tiến H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về tài sản riêng: Của người nào vẫn thuộc quyền sở hữu của người ấy.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

+ Chị Sùng Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Giang theo biên lai số 03175 ngày 11 tháng 5 năm 2018. Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, trả lại chị L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6;7;7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã S, huyện Đ;
- UBND xã T, huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Xuân Long